

CÔNG TY TNHH KAJI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KAJI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KAJI LIMITED COMPANY

Tên công ty viết tắt: KAJI LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108654720

3. Ngày thành lập: 20/03/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 9A, ngõ 189, đường Nguyễn Ngọc Vũ, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02422406582

Fax:

Email: kajico2019@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
2.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
3.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029
4.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
5.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2219
6.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
7.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
8.	Đóng tàu và cấu kiện nổi	3011
9.	Xây dựng nhà để ở	4101
10.	Xây dựng nhà không để ở	4102
11.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
12.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
13.	Xây dựng công trình thủy	4291
14.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
15.	Phá dỡ	4311
16.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
17.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
18.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
19.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa;	4610
20.	Bán buôn thực phẩm	4632
21.	Bán buôn đồ uống	4633
22.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649

23.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu;	4659
24.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: - Bán buôn dầu thô; - Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan; - Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan;	4661
25.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, vécni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim;	4663(Chính)
26.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
27.	Bán buôn tổng hợp	4690
28.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
29.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
30.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
31.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
32.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
33.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
34.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
35.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
36.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222

38.	Bốc xếp hàng hóa	5224
39.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
40.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
41.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ công trình; (Khoản 14 Điều 1 Nghị định 42/2017/NĐ-CP sửa đổi bổ sung nghị định 59/2015/NĐ-CP) Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ. (Khoản 1, điều 49 nghị định 59/2015/NĐ-CP) Khảo sát xây dựng; (Điều 153 Luật XD 2014) Tư vấn thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình; (Điều 150 Luật XD 2014) Lập dự án đầu tư xây dựng công trình; (Điều 154 Luật XD 2014) Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; (Điều 52 Luật XD 2014) Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình, kiểm định xây dựng; (Điều 155 Luật XD 2014) Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng; (Điều 156 Luật XD 2014) Dịch vụ tư vấn đấu thầu: Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu; (Điều 16 Luật Đấu thầu)	7110
42.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội ngoại thất;	7410
43.	Cho thuê xe có động cơ	7710
44.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
45.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Giới tính: *Nam*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 034078000005

Ngày cấp: 15/08/2018 Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân Cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *CH 12A06 Tầng 12A CC C7 TT Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: CH 12A06 Tầng 12A CC C7 TT Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 29/09/1978 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 034078000005

Ngày cấp: 15/08/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *CH 12A06 Tầng 12A CC C7 TT Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: CH 12A06 Tầng 12A CC C7 TT Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội